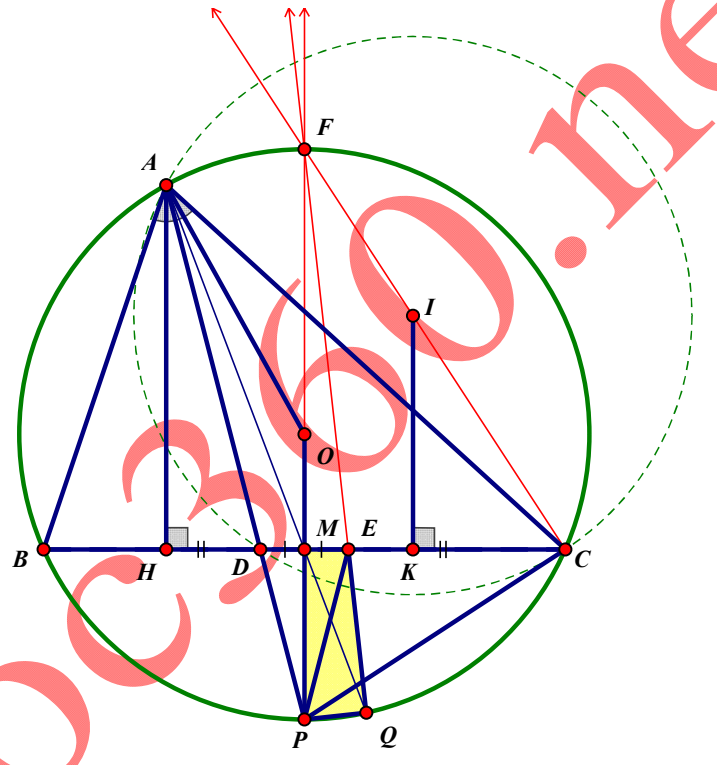


| | | | |
|--------------|---|-------------------------|-------|
| Câu 3 | $A = \frac{1+\sqrt{3}}{4+2\sqrt{3}} - \frac{3}{12+4\sqrt{6}} \cdot \left(\sqrt{\frac{4+2\sqrt{3}}{\sqrt{3}+1}} + \sqrt{\frac{4-2\sqrt{3}}{\sqrt{3}-1}} \right)^2$ | 0,25đ | |
| | $A = \frac{1+\sqrt{3}}{(\sqrt{3}+1)^2} - \frac{3}{4(3+\sqrt{6})} \cdot \left(\sqrt{\frac{(\sqrt{3}+1)^2}{\sqrt{3}+1}} + \sqrt{\frac{(\sqrt{3}-1)^2}{\sqrt{3}-1}} \right)^2$ | | |
| | $A = \frac{1}{\sqrt{3}+1} - \frac{3(3-\sqrt{6})}{4 \cdot 3} \cdot (\sqrt{\sqrt{3}+1} + \sqrt{\sqrt{3}-1})^2$ | | 0,25đ |
| | $A = \frac{\sqrt{3}-1}{2} - \frac{(3-\sqrt{6}) \cdot [\sqrt{3}+1 + 2\sqrt{\sqrt{3}+1} \cdot \sqrt{\sqrt{3}-1} + \sqrt{3}-1]}{4}$ | | 0,25đ |
| | $A = \frac{\sqrt{3}-1}{2} - \frac{(3-\sqrt{6})(2\sqrt{3}+2\sqrt{2})}{4}$ | | 0,25đ |
| | $A = \frac{2\sqrt{3}-2}{4} - \frac{2\sqrt{3}}{4}$ | | |
| a/ | $A = \frac{2\sqrt{3}-2-2\sqrt{3}}{4}$ | | |
| | $A = \frac{-2}{4} = \frac{-1}{2}$ | | |
| | b/ Số tiền của hai bạn tham gia du lịch là: $25.000 \times 8 = 200.000$ (đồng) \Rightarrow Số tiền mỗi bạn tham gia du lịch phải đóng là: $200.000 : 2 = 100.000$ (đồng) Vậy số tiền 10 bạn tham gia du lịch phải đóng theo hợp đồng là: $100.000 \times 10 = 1.000.000$ (đồng) | 0,25đ 0,25đ 0,25đ | |
| Câu 4 | a/ Cho phương trình : $x^2 - 2(m+1)x + m - 5 = 0$ (1) $\Delta' = b'^2 - ac = [-(m+1)]^2 - 1 \cdot (m-5) = m^2 + m + 6 = \left(m + \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{23}{4} > 0 \quad \forall m$ \Rightarrow phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi giá trị m | 0,25đ 0,25đ | |
| | b/ Theo định lí Viet : $\begin{cases} S = x_1 + x_2 = \frac{-b}{a} = 2m + 2 \\ P = x_1 \cdot x_2 = \frac{c}{a} = m - 5 \end{cases}$ Ta có: | 0,25đ | |

| | | |
|--------------|--|---------------------------|
| | $(x_1 + 1)^2 x_2 + (x_2 + 1)^2 x_1 + 16 = 0 \Leftrightarrow (x_1^2 + 2x_1 + 1)x_2 + (x_2^2 + 2x_2 + 1)x_1 + 16 = 0$ $\Leftrightarrow x_1 x_2 (x_1 + x_2) + 4x_1 x_2 + x_1 + x_2 + 16 = 0$ $\Leftrightarrow (m - 5)(2m + 2) + 4(m - 5) + 2m + 2 + 16 = 0$ $\Leftrightarrow 2m^2 - 2m - 12 = 0$ $\Leftrightarrow \begin{cases} m = 3 \\ m = -2 \end{cases}$ <p>Vậy $m = 3$ hay $m = -2$ thỏa yêu cầu bài toán.</p> | <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> |
| <p>Câu 5</p> |  <p>a/ <u>Chứng minh: $DA \cdot DP = DB \cdot DC$ và $AB \cdot AC = AD \cdot AP$. Suy ra $AD^2 = AB \cdot AC - DB \cdot DC$:</u></p> <p>Xét $\triangle ADB$ và $\triangle CDP$ có: $\widehat{ADB} = \widehat{CDP}$ (đối đỉnh); $\widehat{ABD} = \widehat{CPD}$ (2 góc nội tiếp cùng chắn \widehat{AD}) $\Rightarrow \triangle ADB \sim \triangle CDP$ (g - g) $\Rightarrow \frac{AD}{CD} = \frac{DB}{DP}$ (tỉ số đồng dạng) $\Rightarrow DA \cdot DP = DB \cdot DC$</p> <p>Chứng minh tương tự: $\Rightarrow \triangle ADB \sim \triangle ACP$ (g - g)</p> | |

$$\Rightarrow \frac{AD}{AC} = \frac{AB}{AP} \text{ (tỉ số đồng dạng)}$$

$$\Rightarrow AB.AC = AD.AP$$

$$\Rightarrow AD(AD + DP) = AB.AC$$

$$\Rightarrow AD^2 = AB.AC - AD.DP = AB.AC - DB.DC$$

b/ Chứng minh AD cũng là đường phân giác của góc OAH:

Ta có: $\widehat{BAP} = \widehat{CAP}$ (AP là tia phân giác góc BAC)

$\Rightarrow \widehat{BP} = \widehat{CP} \Rightarrow P$ là điểm chính giữa \widehat{BPC}

$\Rightarrow OP \perp BC$ tại M (Tính chất cung và dây)

Mà $AH \perp BC$

$\Rightarrow AH // OP \Rightarrow \widehat{HAP} = \widehat{APO}$ (so le trong)

Lại có: $\triangle APO$ cân tại O ($OP = OA$)

$\Rightarrow \widehat{APO} = \widehat{PAO}$

$\Rightarrow \widehat{HAP} = \widehat{PAO}$

\Rightarrow Chứng minh AD là đường phân giác của góc OAH.

c/ Chứng minh: tứ giác PMEQ nội tiếp:

Chứng minh: $\triangle DPE$ cân tại P $\Rightarrow \widehat{PDE} = \widehat{DEP}$ (1)

Ta có: $\widehat{PDE} = \frac{1}{2}(\widehat{sdAB} + \widehat{sdCP})$ (Góc có đỉnh bên trong đường tròn)

Và $\widehat{AQP} = \frac{1}{2}(\widehat{sdAB} + \widehat{sdBP})$ (góc nội tiếp)

Mà $\widehat{PC} = \widehat{BP} \Rightarrow \widehat{PDE} = \widehat{AQP}$ (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow \widehat{MEP} = \widehat{MQP}$

⇒ Tứ giác P₁MEQ nội tiếp

d/ **Chứng minh: PM, CI, QE đồng qui tại một điểm thuộc đường tròn (O):**

Gọi F là giao điểm của QE với đường tròn (O).

Ta có: tứ giác P₁MEQ nội tiếp ⇒ $\widehat{PQF} = 90^\circ$

⇒ PF là đường kính của (O).

Gọi F' là giao điểm của CI và PO, vẽ $IK \perp BC$ tại K.

Chứng minh: $IK \parallel PF'$

⇒ $\widehat{KIC} = \widehat{PF'C}$ (đồng vị)

Mà $\widehat{KIC} = \widehat{DAC} = \frac{1}{2} \widehat{DIC}$ (góc nội tiếp và góc ở tâm cùng chắn \widehat{DC} của (I))

⇒ $\widehat{PF'C} = \widehat{PAC} \Rightarrow F' \in (O)$

⇒ $F \equiv F'$

⇒ Chứng minh: PM, CI, QE đồng qui tại một điểm thuộc đường tròn (O)

Chú ý: Học sinh có cách giải khác đúng và hợp lý vẫn có điểm tối đa